TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:190/2022/DS-ST
Ngày: 07-6-2022
V/v t*ranh chấp:"Hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH,TỈNH TIỀN GIANG
Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Hà

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Thu Vân

2. Bà Trần Ngọc Bảo Châu

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Thành Phục -Thư ký toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40B/2022/QĐXX-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 139, ấp VT, xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

**Bị đơn*: Hồ Thị Y, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp BHA, xã BT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

(Có mặt chị L, vắng mặt chị Y)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ kiện, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng L trình bày: Chị quen biết chị Hồ Thị Y do chị Y có hợp đồng xe của chị để đi du lịch. Vào năm 2021 chị Y có mượn tiền của chị cụ thể như sau:

Lần thứ 1: mượn số tiền 30.000.000đồng vào ngày 15/3/2021

Lần thứ 2: mượn số tiền 50.000.000đồng vào ngày 11/4/2021

Khi mượn chị Y có viết biên nhận và ký tên mượn tiền, chị Y có hẹn khoảng 1 đến 2 tháng sau sẽ trả tiền cho chị nhưng đến nay chưa trả, chị đã liên lạc với chị Y nhiều lần nhưng không được. Nay chị yêu cầu chị Y trả cho chị số tiền vay

tổng cộng là 80.000.000đồng, yêu cầu trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu trả tiền lãi.

Bị đơn chị Hồ Thị Y đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng nhưng vẫn không có văn bản trình bày ý kiến gởi Tòa án và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ kiện.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu chị Hồ Thị Y trả số tiền vay là 80.000.000đồng, yêu cầu trả 01 lần.

Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Về chấp hành qui định của pháp luật tố tụng nguyên đơn thực hiện đúng qui định về quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng, bị đơn chưa thực hiện đúng qui định về quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Y trả cho chị L số tiền vay 80.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xác định tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn chị Hồ Thị Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng vắng mặt, căn cứ khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt chị Y.

[2] Về nội dung: Xét thấy vào ngày 15/3/2021 chị Nguyễn Thị Hồng L có cho chị Hồ Thị Y vay số tiền là 30.000.000đồng và ngày 11/4/2021 vay số tiền 50.000.000đồng, tổng cộng là 80.000.000đồng, hai bên thoả thuận chị Y trả trong thời gian từ 01 đến 02 tháng nhưng chị Y không trả. Nay chị L yêu cầu chị Y trả đủ số tiền vốn làm một lần. Phía chị Y vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ kiện, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Y nhưng chị không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của chị L.

Xét yêu cầu của chị L là có cơ sở để chấp nhận, bởi lẽ căn cứ vào giấy vay tiền ngày 15/3/2021 và ngày 11/4/2021 thể hiện chị Hồ Thị Y có mượn của chị Nguyễn Thị Hồng L số tiền tổng cộng là 80.000.000đồng, chị Y có ký tên vào biên nhận, mặc khác chị Y đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng thông báo về việc chị L khởi kiện yêu cầu chị trả số tiền 80.000.000đồng nhưng chị vẫn không có văn bản phản đối về yêu cầu khởi kiện của chị L và cũng không giao nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh". Như vậy,

yêu cầu khởi kiện của chị L là có cơ sở nên cần buộc chị Y có nghĩa vụ trả cho chị L 80.000.000đồng.

[3] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: chị Hồ Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng L được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng L.

Buộc chị Hồ Thị Y có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Hồng L số tiền 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng). Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu Thi hành án nếu chị Y chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo qui định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Hồ Thị Y phải chịu 4.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại chị Nguyễn Thị Hồng L số tiền tạm ứng án phí là 2.000.000đồng theo biên lai thu số 0003937 ngày 16/02/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Chị L được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Y được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tiền Giang,;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

ĐÃ KÝ

Phan Thị Kim Hà